TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2018/QĐST- HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 06 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2018/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Anh Lương Văn K, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xóm 3, xã Quý Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Chị Nguyễn Thị Thuý N, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Xóm 3, xã Quý Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 81; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Lương Văn K và chị Nguyễn Thị Thuý N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lương Quang V, sinh ngày 27/01/2015 cho chị Nguyễn Thị Thuý N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lương Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2018 cho đến khi cháu Lương Quang V đủ 18 tuổi, anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

"Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiề được xác định theo thoả

thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015"

- Về tài sản chung: Anh Lương Văn K và chị Nguyễn Thị Thuý N không có tài sản chung.

- Về vay nợ chung: Anh Lương Văn K và chị Nguyễn Thị Thuý N không vay nợ ai.

- Về án phí: Anh Lương Văn K phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số N^{o} 0004594 ngày 23 tháng 3 năm 2018, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, anh Lương Văn K đã nộp đủ số tiền án phí. Chị Nguyễn Thị Thuý N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không được kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKS h. Yên Sơn;
- CCTHADS h. Yên Sơn;
- UBND xã Quý Quân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(***Đã ký***)

Nguyễn Đức Nam